TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:38/2022/QĐST - HNGĐ	*Yên Dũng, ngày 25 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG, TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Lý.

Bà Nguyễn Thị Tin.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 156/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đào Ngọc T, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn Xuân Đ, xã Xuân P, huyện Yên D, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn Xuân Đ, xã Xuân P, huyện Yên D, tỉnh Bắc Giang .

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào Ngọc T và chị Nguyễn Thị T.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Ngọc T và chị Nguyễn Thị T thỏa thuận thuận tình ly hôn .

- Về con chung*:* Anh Đào Ngọc T và chị Nguyễn Thị T thỏa thuận giao cho

anh Đào Ngọc T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu cháu Đào Bích Cẩm L, sinh ngày 12/7/2006; về cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung và ruộng đất nông nghiệp*:* Anh Đào Ngọc T và chị Nguyễn Thị T không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí*:* Anh Đào Ngọc T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu thu số 0009268 ngày 15/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên D. Xác nhận anh T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên D;
- Chi cục THADS huyện Yên D;
- UBND xã Xuân Phú, huyện Yên D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Anh

Hội thẩm nhân dân	Chủ tọa phiên tòa
Lương Ngọc Biên- Đinh Thị Thu Huyền	Bùi Thị Hương

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- UBND xã Yên Lư, huyện Yên Dũng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hương